

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chính sách hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2025-2026 ban hành kèm theo Nghị quyết số 91/2025/NQ-HĐND ngày 25/4/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét ban hành Nghị quyết “Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chính sách hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2025-2026 ban hành kèm theo Nghị quyết số 91/2025/NQ-HĐND ngày 25/4/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh” như sau:

A. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Ngày 25/4/2025, HĐND tỉnh đã ban hành *Nghị quyết số 91/2025/NQ-HĐND Quy định chính sách hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2025 - 2026 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 91/2025/NQ-HĐND)*; trong đó, tại Điều 5, Điều 6 quy định:

1. Đối với hộ nghèo:

a) Mức hỗ trợ xây mới: 16 triệu đồng/hộ đối với hộ nghèo đã được bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước phân bổ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025; 60 triệu đồng/hộ đối với hộ nghèo chưa được hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước phân bổ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025.

b) Mức hỗ trợ cải tạo, sửa chữa: 30 triệu đồng/hộ.

2. Đối với hộ cận nghèo:

a) Mức hỗ trợ xây mới: 60 triệu đồng/hộ;

b) Mức hỗ trợ cải tạo, sửa chữa: 30 triệu đồng/hộ”.

Thực hiện ý kiến kết luận của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng ban chỉ đạo đạo xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh tại phiên họp thứ nhất của Ban chỉ đạo tỉnh theo Thông báo 210-TB/VPTU ngày 31/12/2024 của Văn phòng Tỉnh ủy, theo đó Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đã hỗ trợ thêm cho các đối tượng *từ nguồn kinh*

phí 40 tỷ đồng do ngân hàng BIDV và ngân hàng Hàng Hải tài trợ theo lời kêu gọi của Trung ương tại Lễ phát động, theo mức hỗ trợ xây mới 30 triệu đồng cho một nhà (hộ); hỗ trợ cải tạo, sửa chữa 15 triệu đồng cho 1 nhà (hộ)

Như vậy, hiện nay mỗi hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được **hỗ trợ xây mới: 90 triệu đồng/hộ, được hỗ trợ cải tạo, sửa chữa: 45 triệu đồng/hộ.**

Tuy nhiên, ngày 18/4/2025, Bộ Dân tộc và Tôn giáo đã có văn bản số 386/BDTTG-PC về việc triển khai xoá nhà tạm, nhà dột nát; theo đó, phần kinh phí **40 tỷ** do 2 ngân hàng tài trợ theo kêu gọi của Trung ương tại Lễ phát động nói trên sẽ được tính vào nguồn ngân sách, chứ không được tính như nguồn xã hội hóa để hỗ trợ thêm ngoài định mức Nhà nước quy định để thực hiện việc hỗ trợ xoá nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo và hộ cận nghèo theo danh sách địa phương phê duyệt. Đồng thời, ngày 8/6/2025, Thủ tướng Chính phủ đã có Công điện số 84/CD-TTg chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương tập trung đẩy nhanh việc **hoàn thành mục tiêu xoá nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước trước ngày 31/8/2025**. Vì vậy, nhằm tạo sự thống nhất về mức hỗ trợ, nguồn vốn thực hiện trong việc triển khai chính sách và tuân thủ chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, việc ban hành Nghị quyết “Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chính sách hỗ trợ xoá nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2025-2026 ban hành kèm theo Nghị quyết số 91/2025/NQ-HĐND ngày 25/4/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh” là hết sức cần thiết.

B. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Việc ban hành nghị quyết để thống nhất về nguồn vốn và mức hỗ trợ cho các đối tượng được hỗ trợ xoá nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đã quy định tại Nghị quyết số 91/2025/NQ-HĐND; đảm bảo đồng bộ, thống nhất với các quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật liên quan; phù hợp với thực tiễn tại địa phương trên cơ sở được sự đồng thuận, nhất trí của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi tỉnh quản lý.

C. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Ngân sách nhà nước và các quy định liên quan; thực hiện ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài chính thực hiện quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn. Dự thảo Nghị quyết đã được Sở Tư pháp thẩm định và các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh tham gia ý kiến.

D. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

I. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này sửa đổi, bổ sung Điều 5, Điều 6 của Quy định chính sách hỗ trợ xoá nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2025-2026 ban hành kèm theo Nghị quyết số 91/2025/NQ-HĐND ngày 25/4/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh.



II. Đối tượng áp dụng

Các đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2025-2026 ban hành kèm theo Nghị quyết số 91/2025/NQ-HĐND ngày 25/4/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh; các cơ quan, tổ chức có liên quan đến chương trình.

E. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

I. Bố cục của dự thảo Nghị Quyết:

Dự thảo Nghị quyết gồm 03 điều, trong đó:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chính sách hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2025-2026 ban hành kèm theo Nghị quyết số 91/2025/NQ-HĐND ngày 25/4/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Điều 3. Điều khoản thi hành

II. Nội dung cơ bản

1. Sửa đổi, bổ sung về định mức hỗ trợ tại Điều 5 Nghị quyết số 91/2025/NQ-HĐND:

“Điều 5. Mức hỗ trợ

1. Hỗ trợ xây mới: 90 triệu đồng/hộ;

2. Hỗ trợ cải tạo, sửa chữa: 45 triệu đồng/hộ .

3. Đối với các hộ gia đình được hỗ trợ xây mới từ nguồn xã hội hóa do Tỉnh huy động thì mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thực hiện như sau:

a) Ngân sách nhà nước không hỗ trợ đối với trường hợp hộ gia đình đã được hỗ trợ từ nguồn xã hội hóa bằng hoặc trên mức quy định tại Khoản 1 Điều này.

b) Ngân sách nhà nước hỗ trợ thêm đối với trường hợp hộ gia đình đã được hỗ trợ từ nguồn xã hội hóa đảm bảo không vượt mức quy định tại Khoản 1 Điều này”.

c) Ngân sách nhà nước hỗ trợ 60 triệu đồng/hộ đối với các hộ gia đình đang được nhận tài trợ từ Quỹ Thiện Tâm – Tập đoàn Vingroup”.

2. Sửa đổi, bổ sung về nguồn vốn tại Điều 6 Nghị quyết số 91/2025/NQ-HĐND:

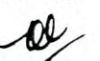
“Điều 6. Nguồn vốn

Ngân sách nhà nước thông qua các nguồn vốn: Xóa nhà tạm thuộc Chương trình xóa nhà tạm Trung ương hỗ trợ và phát động; Nguồn vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (Bao gồm Ngân sách Tỉnh đối ứng chương trình); Nguồn vốn ngân sách tỉnh và huy động từ các nguồn vốn hợp pháp khác”.

F. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH BAN HÀNH

I. Dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành

1. Kinh phí hỗ trợ từ nguồn xóa nhà tạm thuộc chương trình xóa nhà tạm Trung ương, từ nguồn vốn thực hiện Chương trình MTQG Phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021-2025, từ nguồn ngân sách tỉnh và các nguồn huy động hợp pháp khác. Sau khi sửa đổi, bổ sung nghị quyết, ngân sách Tỉnh dự kiến bố trí



58.220 triệu đồng (Dự kiến từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi). Trong trường hợp cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh huy động được nguồn hỗ trợ thêm thì sẽ giảm nguồn ngân sách Tỉnh bố trí.

2. Dự kiến nguồn nhân lực:

- Cơ quan chủ trì, tham mưu trình Nghị quyết: Sở Tài chính.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Sở Nông nghiệp & Môi trường; Sở Dân tộc và Tôn giáo và các đơn vị, địa phương có liên quan.

II. Thời gian trình ban hành

Trình tại Kỳ họp chuyên đề thứ 22 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XVIII, nhiệm kỳ 2021-2026.

UBND tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

(Có dự thảo Nghị quyết kèm theo)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Các Sở: TC; NN&MT; DT&TG; Tư pháp;
- LĐ VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NCVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Xuân Tân

Số: /2025/NQ-HĐND

Quảng Bình, ngày tháng 6 năm 2025

(Dự thảo)

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chính sách hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2025-2026 ban hành kèm theo Nghị quyết số 91/2025/NQ-HĐND ngày 25/4/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày... tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình về việc ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chính sách hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2025-2026 ban hành kèm theo Nghị quyết số 91/2025/NQ-HĐND ngày 25/4/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chính sách hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2025-2026 ban hành kèm theo Nghị quyết số 91/2025/NQ-HĐND ngày 25/4/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chính sách hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2025-2026 ban hành kèm theo Nghị quyết số 91/2025/NQ-HĐND ngày 25/4/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 5 như sau:

“Điều 5. Mức hỗ trợ

1. Hỗ trợ xây mới: 90 triệu đồng/hộ;

2. Hỗ trợ cải tạo, sửa chữa: 45 triệu đồng/hộ .

3. Đối với các hộ gia đình được hỗ trợ xây mới từ nguồn xã hội hóa do Tỉnh huy động thì mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thực hiện như sau:

a) Ngân sách nhà nước không hỗ trợ đối với trường hợp hộ gia đình đã được hỗ trợ từ nguồn xã hội hóa bằng hoặc trên mức quy định tại Khoản 1 Điều này.

b) Ngân sách nhà nước hỗ trợ thêm đối với trường hợp hộ gia đình đã được hỗ trợ từ nguồn xã hội hóa đảm bảo không vượt mức quy định tại Khoản 1 Điều này”.

c) Ngân sách nhà nước hỗ trợ 60 triệu đồng/hộ đối với các hộ gia đình đang được nhận tài trợ từ Quỹ Thiện Tâm – Tập đoàn Vingroup”.

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 như sau:

“Điều 6. Nguồn vốn

Ngân sách nhà nước thông qua các nguồn vốn: Xóa nhà tạm thuộc Chương trình xóa nhà tạm Trung ương hỗ trợ và phát động; Nguồn vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (Bao gồm Ngân sách Tỉnh đối ứng chương trình); Nguồn vốn ngân sách tỉnh và huy động từ các nguồn vốn hợp pháp khác”.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi, nhiệm vụ quyền hạn được giao giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày.....tháng.....năm 2025.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình khóa XVIII, kỳ họp thứ 22 thông qua ngày 26 tháng 6 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính; Nông nghiệp & Môi trường, Dân tộc & Tôn giáo
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý VPHC - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Dân tộc và tôn giáo;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các ban HĐND tỉnh;
- Các Tổ đại biểu và đại biểu của HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Báo và Đài PT - TH Quảng Bình;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh.

CHỦ TỊCH

Trần Hải Châu